

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 6

(Từ ngày 04/3/2024 đến ngày 09/3/2024)

TUẦN 24

TIẾT 70, TIẾT 71

BÀI 14: BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU.

(2 tiết)

A. LÝ THUYẾT

I. Biến đổi khí hậu

- Khái niệm: Biến đổi khí hậu là sự thay đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình nhiều năm.
- Những tác động của biến đổi khí hậu:
 - + Tác động tích cực: mở ra các tuyến đường thương mại mới trên Bắc Băng Dương, nhiều vùng đất lạnh giá trước đây đã canh tác được, sản lượng nông nghiệp tăng ở một vài nơi trên thế giới.
 - + Tác động tiêu cực: nhiệt độ không khí tăng, khí hậu Trái đất nóng lên; biến động trong chế độ mưa, lượng mưa; gia tăng tốc độ tan băng,...; gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan: bão, lũ lụt, hạn hán,.. ; mực nước biển dâng cao;... dẫn đến số lượng các loài sinh vật suy giảm, các hệ sinh thái và hoạt động của con người có nguy cơ bị ảnh hưởng.
- Nguyên nhân: Có nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do tăng nhanh của khí CO₂
- Giải pháp: sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,...

II. Phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Trên Trái đất có nhiều loại thiên tai như: bão, lốc xoáy, lũ lụt, hạn hán, mưa đá,...
- Thiên tai thường gây ra nhiều thiệt hại về người và tài sản, làm ảnh hưởng lớn đến các hoạt động kinh tế - xã hội.
- Để phòng tránh thiên tai, cần thực hiện đầy đủ các biện pháp theo ba giai đoạn sau:

- + Trước khi xảy ra thiên tai: dự báo thời tiết, trồng và bảo vệ rừng, sơ tán người dân,...
- + Trong khi xảy ra thiên tai: ở nơi an toàn, hạn chế di chuyển, sử dụng nước và thực phẩm tiết kiệm, theo dõi thông tin thiên tai.
- + Sau khi xảy ra thiên tai: khắc phục sự cố, vệ sinh nơi ở vệ sinh môi trường, giúp đỡ người khác.

B. VÍ DỤ:

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG:

Câu 1. Biến đổi khí hậu là những thay đổi của?

- A. sinh vật. B. sông ngòi. C. khí hậu. D. địa hình.

Câu 2. Các chất khí chủ yếu gây hiệu ứng nhà kính là?

- A. H₂O, CH₄, CFC. B. N₂O, O₂, H₂, CH₄.
C. CO₂, N₂O, O₂. D. CO₂, CH₄, CFC.

Câu 3. Biến đổi khí hậu là vấn đề của?

- A. mỗi quốc gia. B. mỗi khu vực. C. mỗi châu lục. D. toàn thế giới.

Câu 4. Sự nóng lên của Trái Đất không làm cho?

- A. băng hai cực tăng. B. mực nước biển dâng.
C. sinh vật phong phú. D. thiên tai bất thường.

Câu 5. Biểu hiện chủ yếu của biến đổi khí hậu là?

- A. nhiệt độ Trái Đất tăng. B. số lượng sinh vật tăng.
C. mực nước ở sông tăng. D. dân số ngày càng tăng.

Câu 6. Biến đổi khí hậu làm nước biển dâng ảnh hưởng lớn nhất đến vùng?

- A. cao nguyên. B. đồng bằng. C. đồi. D. núi.

Câu 7. Hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu không phải là?

- A. tiết kiệm điện, nước. B. trồng nhiều cây xanh.
C. giảm thiểu chất thải. D. khai thác tài nguyên.

Câu 8. Biến đổi khí hậu là do tác động của?

- A. các thiên thạch rơi xuống. B. các vụ nổ hạt nhân, thử vũ khí.
C. các thiên tai trong tự nhiên. D. các hoạt động của con người.

Câu 9. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là?

- A. quy mô kinh tế thế giới tăng. B. dân số thế giới tăng nhanh.
C. thiên tai bất thường, đột ngột. D. thực vật đột biến gen tăng.

D. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 14
- Làm phần luyện tập và vận dụng
- Xem trước bài 15: **THỰC HÀNH : PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA**

TIẾT 72

THỰC HÀNH : PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA
PHIẾU HỌC TẬP

Bài 1: Quan sát hình 15.1/ SGK trang 163. Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Va-len-xi-a để điền nội dung vào phiếu học tập bên dưới.

ĐẶC ĐIỂM	ĐỊA ĐIỂM VA-LEN-XI-A
Nhiệt độ trung bình cao nhất? Tháng mấy?	
Nhiệt độ trung bình thấp nhất? Tháng mấy?	
Nhiệt độ chênh lệch giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất là bao nhiêu?	
Những tháng nào trong năm có lượng mưa trên 100 mm? Tổng lượng mưa trong năm là bao nhiêu?	
Từ những đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa	

của Va-len-xi-a, em hãy cho biết địa điểm này thuộc đới khí hậu em đã tìm hiểu ở bài 13 không?	
Giải thích vì sao?	

Bài 2: Quan sát hình 15.2/ SGK trang 164. để điền nội dung vào phiếu học tập bên dưới.

ĐẶC ĐIỂM	ĐỊA ĐIỂM MÔN-TRÊ-AN (Ca-na-đa)	ĐỊA ĐIỂM HÀ NỘI (Việt Nam)
Nhiệt độ trung bình cao nhất ? Tháng mấy?		
Nhiệt độ trung bình thấp nhất? Tháng mấy?		
Nhiệt độ chênh lệch giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất là bao nhiêu?		
Những tháng nào trong năm có lượng mưa trên 100 mm? Tổng lượng mưa trong năm là bao nhiêu?		

*** Từ phân tích trên. So sánh nhiệt độ và lượng mưa của Môn-trê-an và Hà nội bằng cách em hãy điền vào chỗ (...)**

- Địa điểm Môn-trê-an có nhiệt độ.....so với Hà Nội
- Nhiệt độ chênh lệch giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất của Môn-trê-anso với Hà Nội
- Lượng mưa của Môn-trê-anso với Hà Nội
- Địa điểm Môn-trê-an nằm trong đới khí hậu.....

=>vì.....
.....
.....
.....

- Địa điểm Hà Nội nằm trong đới khí hậu.....

=>vì.....
.....
.....
.....

C. BÀI TẬP Củng Cố:

Câu 1. Để đo nhiệt độ không khí người ta dùng dụng cụ nào sau đây?

- A. Áp kế. B. Nhiệt kế. C. Vũ kế. D. Âm kế.

Câu 2. Không khí tập trung ở tầng đối lưu là?

- A. 75%. B. 85%. C. 90%. D. 80%.

Câu 3. Nguồn cung cấp ánh sáng và nhiệt cho Trái Đất chủ yếu từ

- A. ánh sáng từ Mặt Trời. B. các hoạt động công nghiệp.
C. con người đốt nóng. D. sự đốt nóng của Sao Hỏa.

Câu 4. Trên Trái Đất có bao nhiêu đai áp cao?

- A. 3 đai áp cao. B. 4 đai áp cao.
C. 2 đai áp cao. D. 5 đai áp cao.

Câu 5. Việt Nam nằm trong đới khí hậu nào sau đây?

- A. Ôn đới. B. Nhiệt đới. C. Cận nhiệt. D. Hàn đới.

Câu 6. Hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu không phải là?

- A. tiết kiệm điện, nước. B. trồng nhiều cây xanh.
C. sử dụng nhiều điện. D. giảm thiểu chất thải.

Câu 7. Khoảng thời gian nào sau đây không thích hợp để đo nhiệt độ trong ngày?

- A. 7 giờ. B. 19 giờ. C. 13 giờ. D. 21 giờ.

Câu 8. Yếu tố tự nhiên nào sau đây có ảnh hưởng lớn đến các thành phần tự nhiên khác?

- A. Sông ngòi. B. Khí hậu. C. Thổ nhưỡng. D. Địa hình.

Câu 9. Nguồn gốc sinh ra các hiện tượng khí tượng như sương mù, mây, mưa,... là từ?

- A. hơi nước. B. khí metan. C. khí ôxi. D. khí nitơ.

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu trên Trái Đất có các loại gió là do?

- A. hoạt động của hoàn lưu khí quyển. B. sự phân bố xem kến của các đai áp.
C. sức hút của Trái Đất và Mặt Trăng. D. tác động từ hoạt động công nghiệp.

Câu 11. Nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất của loại gió nào sau đây?

- A. Gió Mậu dịch. B. Gió Tín phong. C. Gió mùa. D. Gió địa phương.

Câu 12. Nhận định nào sau đây đúng về sự phân bố lượng mưa không đều trên Trái Đất theo vĩ độ?

- A. Mưa nhiều nhất ở vùng xích đạo, mưa tương đối ít ở vùng chí tuyến.
B. Mưa rất lớn ở vùng nhiệt đới; không có mưa ở vùng cực và cận cực.
C. Mưa nhất nhiều ở ôn đới; mưa ít ở vùng cận xích đạo, cực và cận cực.
D. Mưa nhiều ở cực và cận cực; mưa nhỏ ở vùng nhiệt đới và xích đạo.

Câu 13. Tỉnh nào sau đây ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh của nước biển dâng?

- A. Quảng Ninh. B. Sóc Trăng. C. Thanh Hóa. D. Phú Yên.

Câu 14. Ngày 15/4/2021, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 20°C , lúc 7 giờ được 23°C lúc 13 giờ được 28°C và lúc 19 giờ được 25°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 24°C . B. 23°C . C. 25°C . D. 22°C .

Câu 15. Thời điểm 13h, ngày 17/5/2020 nhiệt độ đo được ở chân núi phan-xi-păng (3143m) là 38°C . Hãy tính nhiệt độ ở đỉnh núi phan-xi-păng cùng thời điểm?

- A. $20,1^{\circ}\text{C}$. B. $19,5^{\circ}\text{C}$. C. $18,9^{\circ}\text{C}$. D. $19,1^{\circ}\text{C}$.

D. DẶN DÒ:

- Làm bài tập thực hành
- Đọc trước bài 18: CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC TRƯỚC THẾ KỈ X

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBH: LÊ THANH TUYỀN

SĐT: 0981979190

